

Số: 41/TB - ĐHVH HCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2018

Kính gửi: - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố;

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CÁC TỈNH VÀ ĐẮK LẮK; Các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp Văn hóa – Nghệ thuật; Ủy ban nhân dân và Phòng VH TT quận, huyện, thị xã, thành phố;

ĐẾN Số: 1593 - Thư viện công cộng các cấp;

Ngày: 2/4 - Thư viện đa ngành và chuyên ngành;

Chuyển: - Các thí sinh có nguyện vọng học tập trình độ thạc sĩ chuyên ngành

Lưu hồ sơ số: Quản lý văn hóa và Khoa học thư viện

THÔNG BÁO TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ VĂN HÓA VÀ KHOA HỌC THƯ VIỆN NĂM 2018

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT - BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; căn cứ Quyết định số 1879/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2011 về việc cho phép Trường Đại học Văn hóa Tp. Hồ Chí Minh đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản lý văn hóa; căn cứ Quyết định số 5929/QĐ-BGDĐT ngày 16/12/2016 về việc cho phép Trường Đại học Văn hóa Tp. Hồ Chí Minh đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Thông tin - Thư viện;

Trường Đại học Văn hoá Tp. Hồ Chí Minh ra thông báo tuyển sinh đào tạo thạc sĩ 02 chuyên ngành năm 2018:

- Chuyên ngành Quản lý văn hóa (8319042)
- Chuyên ngành Khoa học thư viện (8320203)

1. ĐIỀU KIỆN DỰ THI

1.1. Điều kiện văn bằng:

- Ngành Quản lý văn hóa
- * Ngành đúng – Ngành phù hợp gồm: Quản lý văn hóa, Văn hóa quần chúng
- * Ngành gần gồm:
 - + Nhóm ngành cùng trong danh mục giáo dục đào tạo Việt Nam cấp IV gồm: Văn hóa học, Quản lý thể dục thể thao
 - + Nhóm ngành có chương trình đào tạo ở trình độ đại học khác nhau từ 10% đến 40% tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành (đơn vị học trình hoặc tín chỉ) gồm: Văn hóa dân tộc thiểu số
- * Ngành khác gồm: Triết học, Văn học, Ngôn ngữ học, Đạo đức học, Khảo cổ học, Hành chính học, Nhân học, Dân tộc học, Xã hội học, Việt Nam học, Địa lý học, Đông phương học, Tâm lý học, Bản đồ học, Kinh tế học, Lịch sử, Ngữ văn, Ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam, Ngôn ngữ và văn hóa nước ngoài, Xuất bản - Phát hành, Văn hóa so sánh, Bảo tàng;
- Nghệ thuật, Nghệ thuật trình diễn, Nghệ thuật nghe nhìn, Mỹ thuật, Mỹ thuật ứng dụng;

Quản lý xây dựng, Quản lý công nghiệp, Quản lý trật tự xã hội, Quản trị kinh doanh, Quản trị du lịch, Quản trị hành chính, Quản trị nhân sự, Quản lý nhà nước, Quản lý kinh tế, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Khoa học chính trị, Kiến trúc và quy hoạch xây dựng;

Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị, Giáo dục thể chất, Huấn luyện thể thao, Giáo dục quốc phòng và an ninh, An ninh và trật tự xã hội, Quân sự, Quan hệ quốc tế, Báo chí và truyền thông, Khoa học giáo dục, Công tác xã hội, Hướng dẫn viên du lịch, Văn thư, Lưu trữ, Toán và thống kê, Đào tạo giáo viên, Thư viện thông tin, Luật, Kinh doanh, Marketing, Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm, Kế toán – Kiểm toán, Máy tính và công nghệ thông tin, Khoa học trái đất, Khoa học môi trường, Kinh tế gia đình, Kiểm soát và bảo vệ môi trường, Nông nghiệp, Kinh tế nông nghiệp, Phát triển nông thôn, Gia đình, Khách sạn, nhà hàng, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân hiện đang công tác trong các đơn vị thuộc ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

- **Ngành Khoa học thư viện**

* **Ngành đúng gồm:** Khoa học thư viện, Thông tin học

Lưu ý:

Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần và ngành khác phải học qua chương trình Bổ sung kiến thức để có trình độ tương đương với bằng tốt nghiệp đại học ngành Quản lý văn hóa trước khi tuyển sinh.

1.2. Về kinh nghiệm công tác chuyên môn:

- **Ngành Quản lý văn hóa:**

+ Trường hợp thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác muốn dự thi vào ngành Quản lý văn hóa phải có tối thiểu **02 năm** kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật được tính từ ngày có quyết định tuyển dụng chính thức ở cơ quan cho đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

- **Ngành Khoa học thư viện:**

+ Bằng đại học loại khá trở lên, được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp

+ Bằng đại học loại Trung bình – Khá trở xuống, yêu cầu 01 năm thâm niên công tác trong lĩnh vực Khoa học thư viện

1.3. Lý lịch thí sinh:

Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật tư mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

1.4. Tình trạng sức khỏe:

Có đủ sức khỏe học tập

1.5. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Nhà trường

2. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC ƯU TIÊN DÀNH CHO THÍ SINH DỰ THI CAO HỌC

2.1. Điều kiện được ưu tiên

- Đối tượng và chính sách ưu tiên được thực hiện đúng Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1.1. Đối tượng ưu tiên:

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí

sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, Khoản này;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

2.1.2. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Khoản 1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định của Quy chế này và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi hoặc kiểm tra do cơ sở đào tạo quy định.

2.2. Điều kiện được miễn thi ngoại ngữ (theo Quy chế đào tạo thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ được quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 27 Quy chế đào tạo thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tương đương (Phụ lục II) trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

3. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

(Thí sinh mua hồ sơ dự tuyển tại khoa Sau đại học – Trường Đại học Văn hóa TP.HCM)

- Đơn xin dự thi: ghi rõ nghề nghiệp cụ thể và nơi làm việc hiện nay, có xác nhận của nơi sử dụng lao động.

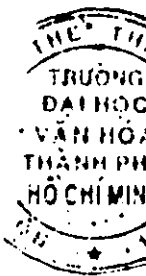
- Sơ yếu lý lịch (dán ảnh, đóng dấu giáp lai) có xác nhận của cơ quan công tác.

- Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học (trường hợp bằng tốt nghiệp không ghi loại, yêu cầu phải nộp bằng điểm toàn khóa)

- Bản sao có công chứng chứng chỉ bổ sung kiến thức của các thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần (nộp sau khi hoàn tất chương trình Bổ sung kiến thức).

Khi nộp các bản sao thí sinh phải đem theo bản gốc để đối chiếu

- Công văn giới thiệu đi dự thi của Thủ trưởng cơ quan quản lý đối với những người đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Đối với cán bộ đi học sau khi trúng tuyển phải bổ sung thêm Quyết định cử đi học của cơ quan.



- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một bệnh viện đa khoa (không quá 6 tháng).

- Quyết định tuyển dụng hoặc Hợp đồng lao động dài hạn (bản sao có công chứng) để chứng nhận thời gian thâm niên công tác (đối với thí sinh có bằng đại học ngành khác dự thi Cao học QLVH).

- Giấy tờ có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu thuộc diện ưu tiên).

- **04** ảnh thí sinh 3 x 4cm mới nhất (ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh vào mặt sau của mỗi ảnh)

- **03** phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ thí sinh;

- Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của cơ sở đào tạo

4. THI TUYỂN SINH

4.1. Hình thức thi tuyển: Thí sinh thi tập trung tại Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: số 51, Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh)

4.2. Các môn thi và hình thức thi tuyển:

- **Chuyên ngành: Quản lý văn hóa**

+ Triết học (Thi tự luận, thời gian thi: 180 phút)

+ Cơ sở văn hóa Việt Nam (Thi tự luận, thời gian thi: 180 phút)

+ Ngoại ngữ: Tiếng Anh (tương đương cấp độ B1 của khung Châu Âu), thí sinh thi 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc - viết.

- **Chuyên ngành: Khoa học thư viện**

+ Triết học (Thi tự luận, thời gian thi: 180 phút)

+ Thư viện học (Thi tự luận, thời gian thi: 180 phút)

+ Ngoại ngữ: Tiếng Anh (tương đương cấp độ B1 của khung Châu Âu), thí sinh thi 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc - viết.

- Không tổ chức thi các ngoại ngữ khác, chỉ xét miễn thi ngoại ngữ khi các thí sinh có các chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam cấp độ 3: IELTS 4.5; TOEFL 450 ITP, 133 CBT, 45iBT; TOEIC 450; Cambridge Exam PET; BEC Preliminary; BULATS 40; CEFR B1 hoặc một số thứ tiếng khác: tiếng Nga TRKI 1; tiếng Pháp DELF B1, TCF niveau 3; tiếng Đức B1, ZD, tiếng Trung HSK cấp độ 3, tiếng Nhật JLPT N4.

5. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ, LỆ PHÍ THI, BỔ SUNG KIẾN THỨC, ÔN THI VÀ THI TUYỂN SINH

5.1. Thời gian nhận hồ sơ

- Đối với các thí sinh tốt nghiệp ngành đúng và ngành phù hợp, thời gian nhận hồ sơ từ thời điểm ra Thông báo đến hết ngày 31/8/2018.

- Đối với các thí sinh tốt nghiệp ngành gần và ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi, phải trải qua lớp Bổ sung kiến thức, thời gian nhận hồ sơ từ thời điểm ra Thông báo đến hết ngày 25/6/2018.

5.2. Lệ phí thi:

- Hồ sơ dự thi: **100.000đ**; Lệ phí thi: **500.000đ**

5.3. Bổ sung kiến thức:

- Lớp Bổ sung kiến thức: dành cho các đối tượng ngành gần và ngành khác, dự kiến từ ngày 02/7/2018 đến ngày 16/9/2018.

- Kinh phí học bổ sung kiến thức: (260.000đ/ tín chỉ)
- + Ngành gần: 260.000đ/ tín chỉ x 17 tín chỉ = **4.420.000đ/ học viên**
- + Ngành khác: 260.000đ/ tín chỉ x 25 tín chỉ = **6.500.000đ/ học viên**

5.4. Ôn thi tuyển sinh: tổ chức ôn thi theo yêu cầu của thí sinh, chỉ mở lớp khi có đủ số lượng thí sinh đăng ký, dự kiến từ ngày 17/9/2018 đến ngày 28/9/2018.

- Lệ phí ôn thi: **2.200.000đ/ thí sinh**

5.5. Thời gian thi tuyển: dự kiến từ ngày 06/10/2018 đến ngày 07/10/2018

6. Chỉ tiêu tuyển sinh: 60 chỉ tiêu

Mọi chi tiết xin liên hệ: Khoa Sau đại học - Trường Đại học Văn hóa TP.HCM – 51 Quốc Hương, P.Thảo Điền, Q.2, TP.HCM. Điện thoại: 08.35190320 (Văn phòng Khoa), (đđ) 0918.630.609 (giảng viên phụ trách tuyển sinh Quản lý văn hóa: Lê Thế Bắc), (đđ) 0987.877.499 (giảng viên phụ trách tuyển sinh Thông tin thư viện: Lê Anh Tuấn).

Email trả lời thư hỏi đáp của thí sinh: sdh@hcmuc.edu.vn

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c)
- Bộ VH,TT&DL (để b/c)
- Lưu: VT,SĐH,KT&ĐBCLĐT



Nguyễn Thế Dũng



10

